TÒA ÁN NHÂN DÂN **KHU VỰC 13 - GIA LAI**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 43/2026/QĐST-HNGĐ	Gia Lai, ngày 01 tháng 4 năm 2026

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào hồ sơ thụ lý vụ án hôn nhân gia đình 57/2026/TLST-HNGĐ ngày 13 tháng 3 năm 2026 về việc "*Ly hôn*" giữa.

- *Nguyên đơn*: Bà Nguyễn Thị P, sinh năm 1972; căn cước số 052172000536, cấp ngày 30/3/2021; địa chỉ: Thôn F, xã Đ, tỉnh Gia Lai.

- *Bị đơn*: Ông Nguyễn Quốc N, sinh năm 1972; căn cước số 064072001928, cấp ngày 17/12/2022; địa chỉ: Thôn F, xã Đ, tỉnh Gia Lai.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, Điều 57, Điều 58, Điều 81, Điều 82, Điều 83, Điều 84, Điều 110, Điều 116, Điều 117, Điều 118, Điều 119 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 24 tháng 3 năm 2026 của Toà án nhân dân khu vực 13 - Gia Lai;

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Bà Nguyễn Thị P và ông Nguyễn Quốc N.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1 Về nuôi con: Bà Nguyễn Thị P và ông Nguyễn Quốc N có 02 con chung: Nguyễn Thị D, sinh ngày: 14/01/1995 và Nguyễn Công D1, sinh ngày: 16/11/1996. Các con đã trưởng thành và tự lực được nên không yêu cầu Toà án giải quyết.

2.3 Về tài sản chung và nghĩa vụ chung về tài sản: Bà Nguyễn Thị P và ông Nguyễn Quốc N, tự thỏa thuận không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2.4. Về án phí: Nguyên đơn bà Nguyễn Thị P tự nguyện chịu toàn bộ án phí dân sự sơ thẩm về ly hôn là 150.000 đồng nhưng được trừ vào số tiền 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) tạm ứng án phí đã nộp theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0002165 ngày 13/3/2026 của Thi hành án dân sự tỉnh Gia

Lai. Bà P đã nộp đủ án phí dân sự sơ thẩm, ông N không phải chịu án phí dân sự sơ thẩm.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và Điều 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

THẨM PHÁN

Nơi nhận
- TAND tỉnh Gia Lai;
- VKSND khu vực 13 - Gia Lai;
- THADS tỉnh Gia Lai;
- Các đương sự;
- UBND xã Bình Hiệp, tỉnh Gia Lai (Để ghi vào Sổ hộ tịch; Kết hôn số 153, quyển số 02, ngày 30/3/1994);
- Lưu hồ sơ vụ án,

Mai Trung Toàn